

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 164/2014/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND
ngày 20/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008; Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009;

Sau khi xem xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 28/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi tên gọi và sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điểm d, Khoản 3, Điều 3 Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp việc mua sắm, cho thuê, thanh lý, tiêu hủy, thu hồi, điều chuyển và bán tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Sửa đổi tên gọi Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 20/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành: "Nghị quyết về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị -

xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn".

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND như sau:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ tiêu chuẩn, định mức quy định quyết định mua sắm:

- Xe ô tô các loại sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Trụ sở làm việc và tài sản khác gắn liền với đất.

- Quyết định mua sắm tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị từ 1.000 triệu đồng trở lên cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

- Tài sản theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định mua sắm tài sản khác (trừ tài sản quy định tại Điểm a, Khoản này) như sau:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh:

+ Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị dưới 1.000 triệu đồng từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán của đơn vị mình.

+ Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có đơn vị trực thuộc quyết định mua sắm tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị từ 200 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán tại các đơn vị dự toán trực thuộc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định mua sắm tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 1.000 triệu đồng cho các đơn vị dự toán ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã.

c) Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản khác (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản này) có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có tổng giá trị dưới 200 triệu đồng từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán của đơn vị mình.

d) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện (bao gồm cả các đơn vị dự toán cấp II như trường học, trạm y tế...) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã,

quyết định mua sắm tài sản khác (trừ tài sản quy định tại Điểm a Khoản này) có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản hoặc một lần (một gói) mua sắm có giá trị dưới 100 triệu đồng từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán của đơn vị mình.

đ) Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ hoặc một phần kinh phí hoạt động thực hiện việc mua sắm quản lý, xử lý tài sản theo quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, tự đảm bảo kinh phí hoạt động được quyết định mua sắm tài sản khác (trừ tài sản quy định tại Điểm a, Khoản này) từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn huy động được để phục vụ hoạt động của đơn vị phù hợp với tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 3 Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND như sau:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quyết định thuê trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của các sở, các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

- Thuê tài sản khác có giá trị thuê tài sản tính cho cả thời gian thuê từ 500 triệu đồng trở lên cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

b) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp tương đương:

- Quyết định thuê tài sản khác (trừ thuê trụ sở làm việc) của đơn vị mình và các đơn vị trực thuộc có giá thuê tính cho cả thời hạn thuê dưới 500 triệu đồng trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định:

- Thuê trụ sở làm việc của các đơn vị thuộc cấp huyện quản lý (gồm cả cấp xã) trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

- Thuê tài sản khác của các đơn vị thuộc cấp huyện quản lý (gồm cả cấp xã) có giá thuê tài sản tính cho cả thời hạn thuê dưới 500 triệu đồng trong dự toán chi ngân sách hàng năm.

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm d, Khoản 3, Điều 3 Nghị quyết số 05/2010/NQ- Hội đồng nhân dân như sau:

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Quyết định thanh lý tài sản nhà nước không thuộc phạm vi quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 3, Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý bao gồm:

- Nhà cửa, vật kiến trúc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tháo dỡ không bao gồm khuôn viên đất và tài sản khác có nguyên giá ghi trên sổ sách kế toán từ 50 triệu đồng/01 đơn vị tài sản đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XV, kỳ họp thứ mười thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phùng Thanh Kiểm